



TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 42/2021/BC-BKS

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 06 năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 10 NHIỆM KỲ 2016-2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Licogi 10

- Căn cứ điều lệ Công ty Công ty Cổ phần Licogi 10;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ của Công ty Cổ phần Licogi 10;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2016 – 2020 của Công ty Cổ phần Licogi 10.

Thay mặt Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Licogi 10, tôi xin trân trọng báo cáo với Đại hội cổ đông hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ năm 2016 - 2020 theo nội dung cụ thể như sau:

I. TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Nhân sự của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2020:

Nhân sự của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2020 có nhiều thay đổi về thành viên cụ thể như sau:

- Bà: Lê Thị Thanh Nội Trưởng ban (kiêm nhiệm) bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
- Ông: Lương Văn Bảy Thành viên (kiêm nhiệm) bổ nhiệm ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thay Ông Tạ Văn Luận.
- Ông: Đoàn Ngọc Anh Thành viên (kiêm nhiệm) bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thay Ông Nguyễn Văn Ánh.

Ngày 01/10/2019, ông Ngô Văn Sửu – Trưởng ban chuyên trách đã thôi tham gia Ban kiểm soát và thôi giữ chức Trưởng Ban kiểm soát vì lý do nghỉ hưu theo chế độ.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ngay năm đầu tiên nhiệm kỳ, Ban kiểm soát đã tiến hành họp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong ban.

Trong suốt nhiệm kỳ Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao cho trên cơ sở các thông tin, chứng từ, tài liệu, các báo cáo Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty mà Ban kiểm soát thu thập được. Cụ thể:

- Căn cứ theo quyền hạn và chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện theo dõi,

kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, tuân thủ Điều lệ Công ty và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại Hội Đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, giám sát hoạt động quản trị và điều hành trong việc thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kiểm tra, giám sát việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

- Ban kiểm soát kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán và lập báo cáo tài chính, thường xuyên trao đổi thông tin với đoàn kiểm toán báo cáo tài chính và thẩm định Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.

- Trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các công ty kiểm toán Báo cáo tài chính các năm, tiến hành thẩm định các Báo cáo tài chính định kỳ năm của Công ty.

- Trong nhiệm kỳ Ban Kiểm soát cũng không nhận được đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất của cổ đông đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành của Công ty.

3. Về thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2020:

Thù lao và chi phí cho Ban kiểm soát được thực hiện theo nghị quyết Đại hội đồng thường niên các năm trong nhiệm kỳ 2016-2020.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT.

1. Đối với hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong nhiệm kỳ:

Việc tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức thực hiện theo đúng thời gian quy định về Luật chứng khoán, luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Các công việc quản trị đã được HĐQT thực hiện trong nhiệm kỳ 2016-2020 đảm bảo tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật.

HĐQT trong nhiệm kỳ 2016-2020 có nhiều chỉ đạo liên quan đến hoạch định chiến lược phát triển dài hạn cũng như giải quyết các khó khăn vướng mắc của Công ty.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã rất quyết tâm, đồng hành, tìm các giải pháp và tổ chức các cuộc họp để bàn phương hướng giải pháp khắc phục tình trạng khó khăn, tìm kiếm công ăn việc làm, tháo gỡ các vướng mắc về thuế, về ngân hàng, tuy nhiên khó khăn về vốn và quan hệ tín dụng với Ngân hàng của Công ty chưa được cải thiện ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nguyên nhân một phần do các tồn tại tích tụ qua các năm và Ban điều hành vẫn chưa tìm được phương án nhân sự hiệu quả cho bộ phận tài chính kế toán.

2. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2016-2020

Do tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính khó khăn chưa được tháo gỡ nên các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đặt ra trong nhiệm kỳ đều không đạt được theo kế hoạch, tình hình sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2016 -2020 được thể hiện cụ thể các chỉ tiêu chính như sau.

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Tổng cộng
I	Doanh thu	119.732	103.879	139.459	77.766	110.352	551.188
II	Chi phí	118.135	102.835	139.429	77.596	110.038	548.033
1	Giá vốn hàng bán	108.940	91.889	128.675	65.938	96.589	492.031
2	Chi phí tài chính	2.447	3.507	4.655	4.235	4.883	19.727
4	Chi phí quản lý	6.431	6.942	6.030	6.821	6.385	32.609
5	Chi phí khác	317	497	69	602	2.181	3.666
III	Lợi nhuận trước thuế	1.597	1.044	30	170	314	3.155

Doanh thu 5 năm đạt 551 tỷ đồng, số lợi nhuận 5 năm là 3 tỷ đồng chủ yếu là của các năm 2016, năm 2017. Đây là 2 năm hiệu quả sử dụng vốn của Công ty tốt, với Doanh thu trên 100 tỷ trong khi chi phí chính ở mức thấp bình quân 3 tỷ đồng/năm do vậy lợi nhuận trước thuế cao hơn. Chi phí sử dụng vốn tăng dần qua các năm từ 2018-2020 đều trên 4 tỷ đồng/năm. Hiệu quả sản xuất kinh doanh sụt giảm, còn tiềm ẩn nguy cơ lỗ từ chi phí sản xuất kinh doanh dở dang..

Các công trình do các chi nhánh thực hiện đều không hiệu quả, thua lỗ, ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng, lợi nhuận của Công ty. Các hệ số sinh lợi năm 2015 so với năm 2020 đều sụt giảm. Các chỉ số về khả năng sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE), khả năng sinh lợi của Tài sản (ROA) đều ở mức thấp (Năm 2020: ROA: 0.16%; ROE: 1.6%)

3. Giám sát tài chính nhiệm kỳ năm 2016 – 2020

Căn cứ vào các báo cáo tài chính năm 2016 – 2020 mặc dù theo báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ vẫn có lãi cụ thể, tổng lợi nhuận trước thuế là 3,155 tỷ đồng. Tuy nhiên, việc gia tăng các khoản nợ phải thu và hàng tồn kho đặc biệt là chi phí sản xuất kinh doanh dở dang cho thấy tiềm ẩn rất nhiều nguy cơ về việc không thu hồi được nợ và giá trị nghiệm thu thanh quyết toán phần dở dang không đủ bù đắp chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại thời điểm 31/12/2020, nguy cơ phát sinh lỗ từ các khoản mục này cao.

Năm 2020, do tình hình dịch bệnh, Công ty bị khó khăn về công ăn việc làm do vậy tình hình thanh toán nợ, vay tại ngân hàng không đảm bảo, các khoản nợ vay đến hạn không được thanh toán đầy đủ, không giữ được nhóm nợ an toàn, phát sinh nợ quá hạn, quan hệ với hệ thống ngân hàng gặp khó khăn, ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. An toàn về tài chính chưa được đảm bảo.

Các chỉ tiêu tại báo cáo tài chính các năm đầu đến cuối nhiệm kỳ thể hiện như sau:

TT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019	31/12/2020	So sánh 2020/2015	
								Giá trị	Tỉ lệ
I	Tài sản ngắn hạn	99.425	118.650	134.862	132.574	144.444	152.514	53.089	53%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	4.028	1.694	2.485	5.006	6.369	5.439	1.411	35%
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	44.860	67.154	64.909	60.713	72.213	78.040	33.180	74%
3	Hàng tồn kho	50.176	49.460	63.784	66.995	67.904	72.333	22.157	44%
4	Tài sản ngắn hạn khác	361	342	3.684	3.309	1.407	34	(327)	-91%
5	Dự phòng các khoản phải thu, DD				(3.449)	(3.449)	(3.332)	(3.332)	
II	Tài sản dài hạn	6.761	6.259	21.509	19.536	22.615	13.944	7.183	106%
1	Tài sản cố định	6.266	5.587	19.496	18.028	15.530	13.516	7.250	116%
2	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn					5.000	-		
3	Tài sản dài hạn khác	495	672	2.013	1.508	2.085	428	(67)	-14%
	TỔNG TÀI SẢN	106.186	124.909	156.371	152.110	167.059	166.458	60.272	57%
I	Nợ phải trả	88.669	105.227	139.424	135.562	150.414	149.386	60.717	68%
1	Phải trả người bán	45.419	44.813	39.322	52.699	42.348	66.272	20.853	46%
2	Người mua trả tiền trước	4.847	9.276	38.213	18.815	30.466	23.599	18.752	387%
3	Phải trả thuế	1.508	1.008	836	846	471	699	(809)	-54%
4	Phải trả người lao động	2.776	3.507	1.966	5.139	4.783	3.609	833	30%
5	Phải trả nợ vay NH + cá nhân	29.155	33.012	46.257	45.950	59.350	39.287	10.132	35%
7	Vay dài hạn			6.640	6.584	3.805	3.505	3.505	
8	Phải trả khác	4.964	13.611	6.190	5.529	9.191	12.415	7.451	150%
II	Vốn chủ sở hữu	17.518	17.686	16.947	16.548	16.645	17.073	(445)	-3%
1	Vốn góp của chủ sở hữu	16.478	16.478	16.478	16.478	16.478	16.478	-	0%
2	Lợi nhuận chưa phân phối	1.040	1.208	469	70	167	595	(445)	-43%
	TỔNG NGUỒN VỐN	106.187	122.913	156.371	152.110	167.059	166.459	60.272	57%

Tổng tài sản giảm năm 2020 tăng so với đầu năm 2016 là 60 tỷ, chủ yếu do tăng các khoản phải thu ngắn hạn 33 tỷ đồng; hàng tồn kho tăng 22 tỷ đồng; tài sản cố định tăng 7 tỷ đồng. Điều này cho thấy công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và thu hồi công nợ chưa đạt yêu cầu, nợ đọng cao, hiệu quả sử dụng vốn thấp. Do vậy, làm gia tăng các khoản nợ vay cụ thể tăng nợ vay ngắn hạn 10 tỷ, vay dài hạn 3 tỷ, phải trả người bán tăng 21 tỷ, phải trả khác tăng 7 tỷ đồng ...

Về tình hình thanh toán các khoản nợ, năm 2020 là năm công ty gặp nhiều khó khăn, doanh thu sản lượng thấp do ảnh hưởng của dịch bệnh cũng như khó khăn chung của nền kinh tế nên việc thanh toán các khoản nợ của Công ty bị ảnh hưởng nghiêm trọng, tình hình chi trả lương cán bộ công nhân viên chưa đảm bảo, đặc biệt quan hệ tín dụng với Ngân hàng chưa đảm bảo thông suốt về vay, trả nợ ngân hàng. Các giao dịch có liên quan đến ngân hàng bị tắc, đình trệ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các chỉ số tài chính ở mức thấp cụ thể:

Hệ số tự tài trợ thấp đầu nhiệm kỳ 15,5%, cuối nhiệm kỳ 9,9% hệ số này càng lớn thì khả năng tự chủ về tài chính càng cao; Hệ số nợ đầu năm 2016 là 5 lần, cuối năm 2020 là 9 lần tăng 4 lần so với đầu nhiệm kỳ, hệ số này thông thường theo quy định chỉ tối đa 3 lần. Cho thấy khả năng tự chủ tài chính của công ty ở mức thấp và hệ số nợ cao. Hệ số về khả năng thanh toán cũng giảm so với đầu nhiệm kỳ

4. Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2020 :

Ban kiểm soát đã tham gia và trao đổi với Kiểm toán độc lập về phạm vi kiểm toán và kết quả kiểm toán.

Qua xem xét báo cáo tài chính Công ty phát hành cho năm tài chính 2020 trên cơ sở chọn mẫu, ngoài các vấn đề liên quan đến khoản mục hàng tồn kho, chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, lãi vay và tình trạng đối chiếu công nợ thấp báo cáo tài chính năm 2020 đảm bảo tuân thủ chế độ kế toán hiện hành.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016-2020.

Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng nhiệm vụ theo đúng Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Licogi 10 và Luật doanh nghiệp.

IV. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT CHO NHIỆM KỲ TỚI

1. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc xây dựng chiến lược phát triển, xây dựng phương án tái cấu trúc về tài chính giải quyết nút thắt trong quan hệ tín dụng với Ngân hàng tháo gỡ khó khăn để Doanh nghiệp có thể hoạt động bình thường và phát triển, đảm bảo quyền lợi cổ đông và cán bộ công nhân viên.

2. Tăng cường công tác tìm kiếm công ăn việc làm, khai thác hiệu quả các nguồn lực của Doanh nghiệp về máy móc thiết bị, năng lực kinh nghiệm về ngành nghề truyền thống của Công ty.

3. Tăng cường công tác kiểm soát hiệu quả các hoạt động kinh tế phát sinh; Dự toán ngân sách cụ thể cho từng công trình khi bắt đầu thực hiện và có cơ chế kiểm soát chi phí trên cơ sở dự toán để kịp thời có những phương án xử lý khi có những phát sinh ngoài ngân sách đảm bảo hiệu quả và hạn chế các rủi ro có thể xảy ra trong quá trình thực hiện.

4. Tập trung nguồn lực rà soát lại các khoản công nợ còn phải thu còn lại: Quyết toán, đối chiếu công nợ phải thu khách hàng và các hợp đồng giao khoán nội bộ các công trình đồng thời thực hiện các biện pháp để thu hồi công nợ.

5. Ban kiểm soát nhiệm kỳ tới tăng cường phối hợp với Ban kiểm soát Tổng công ty, Ban kiểm toán nội bộ Tổng công ty để phát huy, tận dụng năng lực giám sát từ đó có thể trao đổi thông tin hai chiều tới chủ sở hữu và công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ nhiệm kỳ 2016 -2020, kính trình Đại hội xem xét, thông qua.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm của Đại hội đồng cổ đông, cảm ơn sự hỗ trợ và tạo điều kiện Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ trong suốt nhiệm kỳ qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Trân trọng cảm ơn Đại hội.!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Thư ký Công ty
- Lưu BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Lê Thị Thanh Nội